

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU THÀNH NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU THÀNH NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH NAM MATERIAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THANH NAM MATERIAL.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110247810

**3. Ngày thành lập:** 10/02/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ 68, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977361068

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn nhựa và sản phẩm từ nhựa; - Bán buôn các loại giấy, màng nhựa, màng nhựa có keo, giấy tự dính, màng tự dính, máy cắt xả giấy; nguyên liệu, thiết bị phục vụ cho ngành in và quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4669        |
| 2.  | Sản xuất bột giấy, giấy và bìa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1701        |
| 3.  | Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1702        |
| 4.  | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Sản xuất, gia công các loại tem, nhãn mác; - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy ăn, giấy lau chùi, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dết, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dẹt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; - Sản xuất vàng mã các loại. | 1709(Chính) |
| 5.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1811        |
| 6.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1812        |
| 7.  | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1820        |
| 8.  | Sản xuất sản phẩm từ plastic<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công các loại tem, nhãn mác - Sản xuất màng nhựa bảo vệ bề mặt sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2220        |
| 9.  | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công, chia cuộn, cắt xả các loại giấy, màng nhựa, màng nhựa có keo, giấy tự dính, màng tự dính, màng phản quang; - Sản xuất các loại băng dính và nhãn mác. - Sản xuất chất dính cho băng dính và nhãn mác.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3290        |

**6. Vốn điều lệ:** 300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 30.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

Thời gian đăng từ ngày 10/02/2023 đến ngày 12/03/2023

| STT | Tên cổ đông                                  | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức  | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | CÔNG TY<br>TNHH KỸ<br>THUẬT ANMI<br>VIỆT NAM | Tổ 68, Phường<br>Tương Mai, Quận<br>Hoàng Mai,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 29.700        | 297.000.000              | 99,000       | 0108591333                                                                                                             |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Tổng số                            | 29.700        | 297.000.000              | 99,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHAN THÙY<br>LINH                            | Xóm Nguyên<br>Lục, Xã Nghĩa<br>Lạc, Huyện Nghĩa<br>Hưng, Tỉnh Nam<br>Định, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 150           | 1.500.000                | 0,500        | 0361920168<br>63                                                                                                       |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     | Tổng số                            | 150           | 1.500.000                | 0,500        |                                                                                                                        |            |
|     |                                              |                                                                                     |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |               |                                                                                                   |                                    |     |           |       |                  |
|---|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|-----------|-------|------------------|
| 3 | PHẠM THỊ HẰNG | Xóm Công Điền<br>Chi Thiện, Xã<br>Nghĩa Thành,<br>Huyện Nghĩa<br>Hưng, Tỉnh Nam<br>Định, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 150 | 1.500.000 | 0,500 | 0361880163<br>20 |
|   |               |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0   | 0         | 0,000 |                  |
|   |               |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0   | 0         | 0,000 |                  |
|   |               |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0   | 0         | 0,000 |                  |
|   |               |                                                                                                   | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0   | 0         | 0,000 |                  |
|   |               |                                                                                                   | Tổng số                            | 150 | 1.500.000 | 0,500 |                  |
|   |               |                                                                                                   |                                    |     |           |       |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN THUY LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/10/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036192016863

Ngày cấp: 10/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Nguyên Lực, Xã Nghĩa Lạc, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Nguyên Lực, Xã Nghĩa Lạc, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội